

**8. Tìm tất cả các số nguyên dương  $n$  sao cho tồn tại đa thức  $P(x)$  hệ số nguyên thỏa mãn :** Với mọi số nguyên dương  $k$ , khi chia các số  $P^k(0), P^k(1), \dots, P^k(n-1)$  cho  $n$ , ta thu được đúng  $\left\lfloor \frac{n}{2^k} \right\rfloor$  số dư phân biệt.

**Step 1):** Nếu là lũy thừa của 2 thì  $P(x)=2x$  thỏa, easy.

Nếu  $n$  là số nguyên tố ta sẽ vẽ đồ thị rồi nội suy Lagrange cái một. Đầu tiên cho nối đỉnh 0 vào chính nó, ta phải nối 1 đỉnh vào chính nó do đặc điểm của đồ thị  $x \rightarrow P(x)$  này. Đặt  $a_k = \left\lfloor \frac{n}{2^k} \right\rfloor$ . Ở lượt thứ  $k$  thỏa mãn  $a_{k-1} > 1$  ta sẽ xét các số

$a_k, a_k+1, \dots, a_{k-1}-1$ . Ta nối  $a_{k-1}-i$  với  $a_k-i$ , với mọi  $i=1, 2, \dots, a_{k-1}-a_k$ . Để ý  $2a_k - a_{k-1} \in \{0; 1\}$  và đỉnh 0 luôn đc nối với chính nó nên dễ dàng quy nạp là  $\{P^k(x) \pmod n \mid x=0, 1, 2, \dots\} = \{0; 1; \dots; a_k-1\}$  với mọi  $k$  thỏa  $a_{k-1} > 1$ . Nếu  $a_{k-1}=2$  thì  $a_k=1$  thì cũng dễ thấy là  $\{P^k(x) \pmod n \mid x=0, 1, 2, \dots\} = \{0\}$

Vậy  $n$  nguyên tố hoặc lũy thừa 2 thỏa mãn ycbt.

**Nhận xét:** Với dãy  $a_k$  giảm bất kì và  $n$  nguyên tố, điều kiện cần và đủ để tồn tại đồ thị là  $a_{k-1} - a_k \geq a_{k-2} - a_{k-1}$

**Step 2):** Ta sẽ loại đi trường hợp lũy thừa số nguyên tố lẻ. Xét  $n$  là lũy thừa của  $p$ . Ta xét mọi thứ theo  $\pmod n$ . Ở đây hễ  $a=b$  tức là  $a=b \pmod n$

Bổ đề gần như hiển nhiên nhưng CỰC KỲ quan trọng:

**Bổ đề:** Cho số nguyên tố  $p$ , số nguyên ko âm  $r < p$  thỏa mãn  $p \mid P'(r)$ , khi này với mọi số

nguyên dương  $n$  là lũy thừa của  $p$ , ta có:

$$|\{P(kp+r) \pmod n \mid k=0, 1, \dots, n/p\}| \leq \frac{n}{p^2}$$

Ban đầu, xét  $P'(0), P'(1), \dots, P'(p-1)$ , nếu tất cả chúng đều chia hết cho  $p$ , thì theo bổ đề ta có  $|\{P(i) \pmod n \mid i=0, 1, \dots, n-1\}| \leq \frac{n}{p}$ , tạch

Nên bây h ta xét: Tồn tại số nguyên  $n$  để  $P'(n)$  khác 0  $\pmod p$

Gọi  $c$  là 1 số m tốt nếu  $P'(c), P'(P(c)), \dots, P'(P^{m+1}(c))$  ko chia hết cho  $p$

Xét  $Z_m = \{kp+m \pmod n \mid k=0, 1, 2, \dots\}$ . Với tập hợp  $S$ , đặt  $P^m(S) = \{P^m(x) \pmod n \mid x \in S\}$

**Ý tưởng chính để đánh giá:** nếu  $c$  là số m tốt thì tồn tại số  $a$  sao cho thì

$$P^{m+1}(Z_c) = Z_a \text{ nếu ko thì } |P^{m+1}(Z_c)| \leq \frac{n}{p^2}. \text{ Việc } P^{m+1}(Z_c) \text{ giảm đột ngột xuống } \frac{n}{p^2} \text{ sẽ}$$

thích hợp để đánh giá.

Đặt  $S_i = \{P^i(j) \mid j=0, 1, 2, \dots\}$ . Ý tưởng là ta sẽ chọn thời điểm mà  $|S_{i+1}| < \frac{1}{2}|S_i|$

**Gọi  $i$  là số nguyên LỚN NHẤT sao cho tồn tại số  $i$  tốt và thử xét  $i > 0$ .** Ý tưởng ở đây là xét số  $c$  thỏa mãn  $c$  là số  $i$  tốt và khi này  $P^{i+1}(Z_c) = Z_a$  và  $X_1 = S_{i+1} \setminus Z_a$  khi này

$$S_{i+2} = P(Z_a) \cup P(X_1). \text{ Khi này } S_{i+2} \leq \frac{n}{p^2} + |X_1| \text{ và } S_{i+1} = \frac{n}{p} + |X_1|. \text{ Ta sẽ chọn thời điểm } i$$

này vì ở tập  $S_{i+2}$  tất cả mọi thứ  $(P^{i+2}(Z_c))$  đều  $\leq \frac{n}{p^2}$  trong khi ở  $S_{i+1}$  vẫn còn  $\geq \frac{n}{p}$ .

**Bắt tay vào thực hiện ý tưởng:**

**Khi  $i > 0$ :** Ta muốn chặn  $|X_1| < \frac{(p-2)n}{p^2}$ . Để ý khi này ta sẽ thử xét 2 con  $a, b$  thuộc  $X_1$  thỏa mãn  $P(a) = P(b) \pmod{p}$  khi này rất có thể  $P^{i+1}(Z_a)$  và  $P^{i+1}(Z_b)$  cùng thuộc 1 tập nào đó có kích thước  $\leq \frac{n}{p^2}$ .

Bây giờ xét con  $x$  thỏa mãn  $P(x) = x \pmod{p}$ , con này hơi hi hữu. Ta có  $P'(x) = 0 \pmod{p}$ . Điều khiển ta để ý là  $P^m(Z_x) \subset P^{m-1}(Z_x)$  và  $|P^m(Z_x)| < |P^{m-1}(Z_x)|$  nên sẽ thuận tiện đánh giá. Để ý 1 con  $y$  thỏa mãn  $P(y) = x \pmod{p}$  và  $y$  khác  $x \pmod{p}$ , để ý là  $y$  khác  $c \pmod{p}$  do  $y$  ko là số  $i$  tốt, khi này  $P(Z_y) \subset Z_x$  và  $P^3(Z_y) \subset P^2(Z_x)$  và  $P^3(Z_x) \subset P^2(Z_x)$ . Vì  $i > 0$  nên  $P^{i+2}(Z_y)$  và  $P^{i+2}(Z_x)$  đều  $\subset P^2(Z_x)$  nên  $|P(X_1)| \leq |P^{i+2}(Z_y)| + |P^{i+2}(Z_x)| + (p-3)\frac{n}{p^2} < (p-2)\frac{n}{p^2}$ . Ta có  $S_{i+2} \leq \frac{n}{p^2} + |P(X_1)|$  còn  $S_{i+1} \geq \frac{n}{p} + |P(X_1)|$

(đúng vậy ta sẽ xét  $P(X_1)$  thay vì  $X_1$ ). Khi này ko khó thấy  $|S_{i+2}| < \frac{1}{2} |S_{i+1}|$

**Nhận xét khi  $i > 0$ :** Khi bạn nhận ra rằng bạn đã ra 90% bài toán nhưng đánh giá ngu 1 bước là thay vì xét  $S_{i+2} \leq \frac{n}{p^2} + |X_1|$  thì bạn có thể xét  $S_{i+1} \geq \frac{n}{p} + |P(X_1)|$  vì ra

thẳng là  $|P(X_1)| < (p-2)\frac{n}{p^2}$  luôn rồi, còn đánh giá  $|X_1|$  làm mình mất 5 tiếng cuộc đời mà ko xử lí dc dấu đẳng thức. Để ý là nếu xét  $X_1$  thì bị vướng cái là  $|P^{i+1}(Z_y) \cup P^{i+1}(Z_x)| \leq |P(Z_x)|$  nó chỉ  $\leq \frac{n}{p^2}$  chứ ko có  $< \frac{n}{p^2}$  và khó xử lí dấu  $=$ .

**Khi  $i = 0$ :** Vậy th hi hữu là  $i = 0$ . Khi này xét  $n_1, n_2, \dots, n_c$  là những số 0 tốt và đôi 1 ko  $=$  nhau  $\pmod{p}$ , khi này tồn tại  $m_1, m_2, \dots, m_d$  đôi 1 ko  $=$  nhau  $\pmod{p}$  để  $A_1 = P(Z_{n_1}) \cup P(Z_{n_2}) \cup \dots \cup P(Z_{n_c}) = Z_{m_1} \cup Z_{m_2} \cup \dots \cup Z_{m_d}$  và xét  $X_1 = S_1 \setminus A_1$ . Để ý là

$|X_1| \leq (p-c)\frac{n}{p^2}$ . Nếu  $d \geq 2$  thì  $X_1 = \frac{dn}{p} + A_1$  và  $S_2 = P(S_1) \cup P(A_1) \leq \frac{dn}{p^2} + A_1$  khi này nếu  $d \geq 2$  thì  $|S_2| < \frac{1}{2} |S_1|$ . Nếu  $d = 1$ , khi này  $S_1 \leq \frac{n}{p} + \frac{(p-1)n}{p^2} < \frac{n}{2}$  nếu  $p > 3$ .

**Nếu  $p = 3$ .** WLOG  $P(2) = 2 \pmod{3}$  và  $P'(0)$  ko chia hết cho 3. Nếu  $P(0) = P(1) = 2 \pmod{3}$  thì  $S_1 \subset Z_2$ , tạch. Trong  $P(0), P(1)$  phải có 1 số  $= 2 \pmod{3}$ , WLOG là  $P(1)$ , cái còn lại tương tự, khi này phải có  $P(0) = 1 \pmod{3}$ . Nếu  $P'(1)$  ko chia hết cho 3 thì  $Z_1$  và  $Z_2 \subset S_1$  nên  $|S_1| \geq \frac{2n}{3}$ , tạch. Nên  $3 \mid P'(1)$ , khi này  $P(Z_1) \subset Z_2$  và

$P^2(Z_1) \subset P(Z_2)$  mặt khác  $P^2(Z_2) \subset P(Z_2)$  và  $P^2(Z_0) \subset P(Z_1)$ . Nên  $S_2 \leq |P^2(Z_1)|$

$|P^2(Z_2)| + |P^2(Z_0)| \leq \frac{2n}{9}$ , tạch.

Tóm lại mọi lũy thừa của số nguyên tố lẻ và ko phải số nguyên tố đều ko thỏa.

**Step 3):** Ta sẽ loại khi  $n$  ko phải lũy thừa số nguyên tố. Giả sử  $n = p_1^{a_1} p_2^{a_2} \dots p_k^{a_k}$ .

Đặt  $S_{(i,j)} = \{P^j(k) \pmod{p_i^{a_i}} \mid k = 0, 1, 2, \dots\}$  và đặt  $b_{(i,j)} = |S_{(i,j)}|$  và để ý là  $S_{(i,j+1)} \subset S_{(i,j)}$

với mọi  $i, j$  nên nếu  $b_{(i,j+1)} = b_{(i,j)}$  thì  $b_{(i,k)} = b_{(i,j)}$  với mọi  $k \geq j+1$ . Ban đầu, phải có ít

nhất 2 số  $i$  thỏa mãn  $b_{(i,1)} > 1$  do  $b_{(1,1)} b_{(2,1)} \dots b_{(k,1)} = \left\lceil \frac{n}{2} \right\rceil$ . Để ý là với mọi  $m$  đủ lớn

thì  $b_{(i,m)} = 1$  với mọi  $i$ . Từ đó sẽ tồn tại thời điểm  $j$  thỏa mãn, có 2 con số  $a, b$  thỏa

$b_{(a,j)} > 1$  và  $b_{(b,j)} > 1$  và  $b_{(a,j+1)} = 1$ . Khi này ta thấy  $b_{(b,j+1)} < b_{(b,j)}$  và dễ thấy

$b_{(1,j)} b_{(2,j)} \dots b_{(k,j)} > 2 b_{(1,j+1)} b_{(2,j+1)} \dots b_{(k,j+1)}$ , toang.

Tóm lại  $n$  ko phải lũy thừa số nguyên tố thì ko thỏa ycbt.